

Số 20/KL-STP

Tuyên Quang, ngày 30 tháng 5 năm 2018

### **KẾT LUẬN THANH TRA**

**Công tác chứng thực, công tác quản lý và đăng ký hộ tịch đối với Phòng Tư pháp huyện Hàm Yên, thị trấn Tân Yên và các xã: Thái Hòa, Thành Long thuộc huyện Hàm Yên.**

Thực hiện Quyết định số 60/QĐ-STP ngày 30/3/2018 của Giám đốc Sở Tư pháp về việc thanh tra công tác chứng thực, công tác quản lý và đăng ký hộ tịch đối với Phòng Tư pháp huyện Hàm Yên, thị trấn Tân Yên và các xã Thái Hòa, Thành Long thuộc huyện Hàm Yên,

Sau khi xem xét Báo cáo số 02/BC-ĐTT ngày 10/5/2018 của Đoàn thanh tra và các hồ sơ, tài liệu có liên quan, Sở Tư pháp kết luận như sau:

#### **I. KẾT QUẢ KIỂM TRA, XÁC MINH**

Từ ngày 01/01/2016 đến ngày 31/12/2017 (*thời điểm thanh tra*), Phòng Tư pháp huyện Hàm Yên, thị trấn Tân Yên và các xã Thái Hòa, Thành Long thuộc huyện Hàm Yên đã thực hiện công tác chứng thực, công tác quản lý và đăng ký hộ tịch với kết quả cụ thể như sau:

##### **1. Công tác lãnh, chỉ đạo**

- Phòng Tư pháp huyện Hàm Yên tham mưu cho Ủy ban nhân dân huyện ban hành và ban hành theo thẩm quyền 21 văn bản.
- Thị trấn Tân Yên ban hành 10 văn bản.
- Xã Thái Hòa ban hành 11 văn bản.
- Xã Thành Long ban hành 03 văn bản.

##### **2. Việc bố trí công chức làm công tác chứng thực, hộ tịch**

- Phòng Tư pháp huyện Hàm Yên: Bố trí 01 công chức tham mưu công tác chứng thực, công tác quản lý và đăng ký hộ tịch (*trình độ Đại học Luật*).

- Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Yên:

+ Năm 2016: UBND thị trấn Tân Yên bố trí bà Nguyễn Thị Thu Hoài, công chức Tư pháp - Hộ tịch (*trình độ Đại học Luật*) tham mưu công tác hộ tịch và chứng thực chữ ký, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực hợp đồng, giao dịch thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản khác để vay vốn; bố trí ông Lý Văn Chiến, công chức Địa chính - Xây dựng tham mưu thực hiện hợp đồng, giao dịch về mua bán, tặng cho quyền sử dụng đất.

+ Năm 2017 bố trí bà La Thị Thu Hiền, công chức Tư pháp - Hộ tịch (*trình độ Trung cấp luật*) tham mưu công tác chứng thực, công tác đăng ký và quản lý hộ tịch.

- Ủy ban nhân dân xã Thái Hòa: Bố trí bà Nguyễn Thị Quyên, công chức Tư pháp - Hộ tịch (*trình độ Đại học luật*) tham mưu công tác chứng thực, công tác đăng ký và quản lý hộ tịch.

- Ủy ban nhân dân xã Thành Long:

+ Từ tháng 01 đến tháng 7 năm 2016: Bố trí bà Nguyễn Thị Hồng (*trình độ Đại học Luật*) và bà Nguyễn Thị Hiền (*trình độ Trung cấp Luật*), công chức Tư pháp - Hộ tịch tham mưu công tác chứng thực, công tác đăng ký và quản lý hộ tịch; bố trí ông Lương Lâm San, công chức Văn phòng tham mưu thực hiện công tác chứng thực chữ ký.

+ Từ tháng 8 năm 2016 đến nay: Bố trí bà Nguyễn Thị Hiền, công chức Tư pháp - Hộ tịch (*trình độ Trung cấp Luật*) tham mưu công tác chứng thực, công tác đăng ký và quản lý hộ tịch.

### 3. Kết quả thực hiện công tác chứng thực, hộ tịch.

#### 3.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật.

- Phòng Tư pháp huyện Hàm Yên: Tổ chức 10 buổi tập huấn nghiệp vụ cho Lãnh đạo UBND và công chức Tư pháp - Hộ tịch các xã, thị trấn (*năm 2016: 06 buổi, năm 2017: 04 buổi*), trong đó có Luật hộ tịch năm 2014, Nghị định số 123/2015/NĐ-CP, Nghị định số 23/2015/NĐ-CP, Nghị định số 55/2015/NĐ-CP.

- Thị trấn Tân Yên: Tổ chức tuyên truyền miệng 59 buổi cho 9.327 lượt người.

- Xã Thái Hòa: Thông qua hình thức tuyên truyền miệng, đã thực hiện tuyên truyền 13 buổi cho 976 lượt người.

- Xã Thành Long: Thực hiện 08 buổi tuyên truyền miệng cho hơn 700 lượt người.

#### 3.2. Công tác chứng thực, công tác đăng ký hộ tịch

T T	Nội dung	Phòng Tư pháp		Thị trấn Tân Yên		Xã Thái Hòa		Xã Thành Long		Tổng	
		Số việc	Lệ phí (1.000đ)	Số việc	Lệ phí (1.000đ)	Số việc	Lệ phí (1.000đ)	Số việc	Lệ phí (1.000đ)	Số việc	Lệ phí (1.000đ)
1	Công tác chứng thực										
-	Chứng thực bản sao từ bản chính	4.622	48.614	9.978	84.455	11.353	83.409	9.145	54.928	30.476	271.396
-	Chứng thực chữ ký	1	10	1.022	10.220	2.069	20.690	998	9.980	4.090	31.702

-	Chứng thực hợp đồng, giao dịch	13	320	860	21.320	111	1.330	56	800	1.040	23.770
<b>2</b>	<b>Công tác hộ tịch</b>										
-	Đăng ký khai sinh	4	200	546	911	711	1.942	576	1.057	1.837	4.110
+	Đúng hạn	2		383		355		257		997	
+	Quá hạn	2		18		34		47		101	
+	Đăng ký lại	0		145		322		272		739	
-	Đăng ký khai tử	0	0	124	25	92	175	59	5	275	205
+	Đúng hạn			97		59		34		190	
+	Quá hạn			22		33		24		79	
+	Đăng ký lại			05		0		01		06	
-	Đăng ký kết hôn	9	7.000	170	50	171	0	93	0	443	7.050
+	Đăng ký mới	9		168		169		93		439	
+	Đăng ký lại	0		02		02		0		04	
-	Đăng ký việc nuôi con nuôi	0	0	02	400	0	0	3	0	05	400
-	Đăng ký việc giám hộ	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
-	Đăng ký nhận cha, mẹ, con	0	0	0	0	4	30	0	0	4	30
+	Đăng ký nhận cha					0				0	
+	Đăng ký nhận mẹ					0				0	
+	Đăng ký nhận con					4				4	
-	Thay đổi, cải chính hộ tịch, bổ sung hộ tịch, điều chỉnh hộ tịch	411	5.100	20	60	51	140	19	60	501	5.360
-	Cấp bản sao giấy tờ hộ tịch từ sổ hộ tịch	0	0	1.177	4.781	3.509	13.824	1.791	7.088	6.477	25.693
-	Cấp giấy xác nhận tình trạng hôn nhân	0	0	180	1.400	151	887	154	887	485	3.174

## II. NHẬN XÉT, KẾT LUẬN.

### 1. Ưu điểm.

- Phòng Tư pháp huyện Hàm Yên đã thực hiện tốt việc tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về công tác chứng thực, hộ tịch trên địa bàn huyện như: tham mưu ban hành các chương trình, kế hoạch và các văn bản chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện công tác chứng thực, hộ tịch trên địa bàn, thường xuyên tổ chức hướng dẫn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho công chức Tư pháp - Hộ tịch thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, kiểm tra việc tổ chức thực hiện công tác đăng ký và quản lý hộ tịch, chứng thực trên địa bàn;

thực hiện việc chứng thực theo thẩm quyền, tham mưu thực hiện cấp giấy tờ hộ tịch cho cá nhân kịp thời, đầy đủ theo quy định của pháp luật về hộ tịch, chứng thực.

- Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Yên, xã Thái Hòa và xã Thành Long cơ bản đã thực hiện quy định pháp luật về hộ tịch: Luật Hộ tịch năm 2014, Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch (*viết tắt là Nghị định số 23/2015/NĐ-CP*), Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch (*viết tắt là Nghị định số 123/2015/NĐ-CP*), Thông tư số 15/2015/TT-BTP ngày 16/11/2015 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch, Thông tư số 20/2015/TT-BTP ngày 29/12/2015 của Bộ Tư pháp Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch (*viết tắt là Thông tư số 20/2015/TT-BTP*).

## **2. Hạn chế, sai sót.**

### **2.1. Công tác quản lý hộ tịch**

- Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Yên và xã Thái Hòa, Thành Long chưa tiến hành xử phạt vi phạm hành chính đối với 16 trường hợp đăng ký khai sinh quá hạn theo quy định tại khoản 1 Điều 27 Nghị định số 110/2013/NĐ-CP ngày của Chính phủ quy định xử phạt hành chính trong lĩnh vực bổ trợ tư pháp, hành chính tư pháp, hôn nhân và gia đình, thi hành án dân sự, phá sản doanh nghiệp, hợp tác xã<sup>1</sup> (*viết tắt là Nghị định số 110/2013/NĐ-CP*), trong đó:

- + Thị trấn Tân Yên: 09 trường hợp.
- + Xã Thái Hòa: 06 trường hợp.
- + Xã Thành Long: 01 trường hợp.

### **2.2. Công tác đăng ký hộ tịch**

#### **2.2.1. Đăng ký khai sinh:**

- Đăng ký khai sinh căn cứ vào Giấy chứng sinh phô tô: 02 trường hợp ở thị trấn Tân Yên (*số 129/2016 - Thiệu Nhật Anh và số 282/2017 - Đình Tú Anh*); Tờ khai đăng ký khai sinh không đúng mẫu: 01 trường hợp ở xã Thái Hòa (*số đăng ký 54/2017*), vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 16 Luật hộ tịch năm 2014<sup>2</sup>

---

<sup>1</sup>“Hành vi vi phạm quy định về đăng ký khai sinh:

1. Cảnh cáo đối với người có trách nhiệm đăng ký khai sinh cho trẻ em mà không thực hiện việc đăng ký đúng thời hạn quy định”

<sup>2</sup> “1. Người đi đăng ký khai sinh phải nộp Tờ khai theo mẫu quy định và Giấy chứng sinh cho cơ quan đăng ký hộ tịch...”

- Đăng ký lại việc sinh nhưng không đảm bảo về thủ tục, không có căn cứ thực hiện: tổng số 96 trường hợp. Cụ thể: Đăng ký ngày sinh cho công dân nhưng không có giấy tờ thể hiện ngày sinh của công dân: Thị trấn Tân Yên (01 trường hợp, số đăng ký 196/2016); không có căn cứ ghi nội dung về cha, mẹ của người đăng ký lại khai sinh (thị trấn Tân Yên: 23 trường hợp, xã Thái Hòa: 35 trường hợp, xã Thành Long: 47 trường hợp), vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 9 Thông tư số 15/2015/TT-BTP<sup>3</sup>:

+ Thị trấn Tân Yên: Năm 2016, 20 trường hợp (các số đăng ký: 65, 95, 97, 110, 121, 131, 136, 139, 140, 143, 165, 170, 179, 196, 199, 204, 205, 220, 221, 228); năm 2017, 03 trường hợp (các số đăng ký: 163, 160, 140).

+ Xã Thái Hòa: Năm 2016, 28 trường hợp (các số đăng ký: 47, 51, 62, 106, 120, 124, 142, 143, 145, 147, 149, 153, 154, 156, 161, 168, 178, 188, 199, 202, 203, 217, 221, 223, 224, 234, 255, 267); năm 2017, 07 trường hợp (các số đăng ký: 25, 62, 47, 41, 38, 30, 04).

+ Xã Thành Long: Năm 2016, 43 trường hợp (các số đăng ký: 09, 15, 20 đến 22, 24, 25, 27, 46, 44, 37, 36, 70, 73, 74, 78, 129, 124, 125, 115, 116, 118 đến 120, 135, 143, 151, 154, 155, 156, 166, 163, 165, 168 đến 171, 173, 175, 234, 235, 245, 251); năm 2017, 04 trường hợp (các số đăng ký: 04, 05, 07, 29).

- Đăng ký lại việc sinh nhưng căn cứ để xác định về ngày, tháng, năm sinh cho công dân không đúng, vi phạm quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 26 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015<sup>4</sup>, tổng số 02 trường hợp. Cụ thể:

<sup>3</sup> “3. Trường hợp người yêu cầu đăng ký lại khai sinh không có giấy tờ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều này thì giấy tờ do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp hợp lệ sau đây là cơ sở để xác định nội dung đăng ký lại khai sinh:

a) Giấy chứng minh nhân dân, Thẻ căn cước công dân hoặc Hộ chiếu;

b) Sổ hộ khẩu, Sổ tạm trú, giấy tờ chứng minh về nơi cư trú;

c) Bằng tốt nghiệp, Giấy chứng nhận, Chứng chỉ, Học bạ, Hồ sơ học tập do cơ quan đào tạo, quản lý giáo dục có thẩm quyền cấp hoặc xác nhận;

d) Giấy tờ khác có thông tin về họ, chữ đệm, tên, ngày, tháng, năm sinh của cá nhân;

đ) Giấy tờ chứng minh quan hệ cha con, mẹ con.

Người yêu cầu đăng ký lại khai sinh có trách nhiệm nộp đầy đủ bản sao các giấy tờ nêu trên (nếu có) và phải cam đoan đã nộp đủ các giấy tờ mình có. Trường hợp người yêu cầu đăng ký lại khai sinh cam đoan không đúng sự thật, cố ý chỉ nộp bản sao giấy tờ có lợi để đăng ký lại khai sinh thì việc đăng ký lại khai sinh không có giá trị pháp lý”.

<sup>4</sup> “4. Trường hợp người yêu cầu có bản sao Giấy khai sinh trước đây được cấp hợp lệ thì nội dung đăng ký khai sinh được ghi theo nội dung bản sao Giấy khai sinh; phân khai về cha, mẹ được ghi theo thời điểm đăng ký lại khai sinh.

5. Trường hợp người yêu cầu không có bản sao Giấy khai sinh nhưng hồ sơ, giấy tờ cá nhân có sự thống nhất về nội dung khai sinh thì đăng ký lại theo nội dung đó. Nếu hồ sơ, giấy tờ không thống nhất về nội dung khai sinh thì nội dung khai sinh được xác định theo hồ sơ, giấy tờ do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp chính thức hợp lệ đầu tiên; riêng đối với cán bộ, công chức, viên chức, người đang công tác trong lực lượng vũ trang thì nội dung khai sinh được xác định theo văn bản của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định tại Điều c Khoản 1 Điều này”.

+ Xã Thái Hòa: 01 trường hợp (Số đăng ký 202/2016- đăng ký lại: Tờ khai ngày 14/9/2016 thể hiện sinh ngày 20/10/1974, CMND cấp ngày 20/9/1997: sinh năm 1975, Sổ hộ khẩu 22/10/2012: sinh năm 1975, trích lục kết hôn đăng ký ngày 14/12/1994: sinh năm 1974)

+ Xã Thành Long: 01 trường hợp (số 108/2016: lý do đăng ký lại là “Bản chính Giấy khai sinh không hợp lệ” nên thu hồi để đăng ký lại cho công dân, nhưng lại căn cứ vào chính bản gốc bị thu hồi đó để đăng ký ngày, tháng, năm sinh cho công dân: ngày 29/6/1993, trong khi các giấy tờ làm căn cứ như CMND thì ghi công dân sinh ngày 19/6/1993)

- Vi phạm quy định về trình tự, thủ tục đăng ký lại việc sinh cho công dân: Thị trấn Tân Yên: 01 trường hợp (số 139/2016: UBND thị trấn chưa xác minh điều kiện đăng ký), vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định 123/2015/NĐ-CP<sup>5</sup>

- Đăng ký lại việc sinh cho công dân nhưng căn cứ vào Bản sao Giấy khai sinh được cấp không đúng, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 9 Thông tư 15/2015TT-BTP<sup>6</sup>, tổng số 06 trường hợp, cụ thể:

+ Thị trấn Tân Yên: 02 trường hợp (số 71/2016 và 110/2016: Căn cứ vào Bản sao Giấy khai sinh được cấp không đúng: số 71/2016: mẫu biểu phát hành tháng 5/1993, UBND xã ký cấp bản sao Giấy khai sinh cho công dân ngày 11/12/1992; số 110: mẫu biểu phát hành tháng 5/1993, UBND xã ký cấp cho công dân ngày 29/11/1982)

+ Xã Thái Hòa: 04 trường hợp (số 85/2016: Bản sao GKS có mẫu biểu phát hành tháng 1/2002, nhưng UBND xã Thái Hòa ký cấp bản sao từ sổ gốc ngày 18/9/1998); số 172/2016: Bản sao GKS có mẫu biểu phát hành tháng 1/1999, nhưng UBND xã Thái Hòa ký cấp bản sao từ sổ gốc ngày 16/01/1994; Căn cứ vào bản sao Giấy khai sinh được cấp đã được sửa họ tên người đăng ký khai sinh, nhưng không được đóng dấu sửa theo quy định: Số 08/2016, 95/2016)

- Không đủ điều kiện đăng ký lại việc sinh cho công dân: xã Thành Long 06 trường hợp, vi phạm quy định về điều kiện đăng ký lại khai sinh được quy định tại Điều 24 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP<sup>7</sup>, cụ thể:

---

<sup>5</sup>“...Nếu việc đăng ký lại khai sinh được thực hiện tại Ủy ban nhân dân cấp xã không phải là nơi đã đăng ký khai sinh trước đây thì công chức tư pháp - hộ tịch báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân có văn bản đề nghị Ủy ban nhân dân nơi đăng ký khai sinh trước đây kiểm tra, xác minh về việc lưu giữ sổ hộ tịch tại địa phương”.

<sup>6</sup>: “Giấy tờ, tài liệu là cơ sở đăng ký lại khai sinh theo quy định tại Điều 26 của Nghị định số 123/2015/NĐ-CP gồm:

1. Bản sao Giấy khai sinh do cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp (bản sao được công chứng, chứng thực hợp lệ, bản sao được cấp từ Sổ đăng ký khai sinh)”:

<sup>7</sup>: “1. Việc khai sinh, kết hôn, khai tử đã được đăng ký tại cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam trước ngày 01 tháng 01 năm 2016 nhưng Sổ hộ tịch và bản chính giấy tờ hộ tịch đều bị mất thì được đăng ký lại”

+ Số 15/2016: Lý do đăng ký lại là “*nội dung Giấy khai sinh được cấp không đầy đủ*”.

+ Số 28/2016: Lý do đăng ký lại là “*Không có Bản chính Giấy khai sinh và không có trong sổ*”, nhưng trong hồ sơ lưu Bản chính giấy khai sinh số 224 quyền số 02 được UBND Thành Long cấp ngày 20/6/1994.

+ Số 27/2016: UBND xã Thành Long thực hiện đăng ký lại khai sinh cho công dân với lý do “*không có Bản chính Giấy khai sinh và không có trong sổ*”, nhưng thực tế công dân có Bản chính Giấy khai sinh (*số 16, quyền số 01, được UBND xã Thành Long cấp ngày 01/6/2001*) nộp lưu hồ sơ, nội dung Giấy khai sinh ghi thiếu phần quê quán và nơi thường trú/tạm trú của cha, mẹ người đăng ký khai sinh. Theo quy định phải thực hiện thủ tục: bổ sung hộ tịch.

+ Số 32/2016: Lý do đăng ký lại là “*Bản gốc ghi không đầy đủ*”, nhưng thực tế bản gốc Giấy khai sinh số 07 được UBND xã Thành Long cấp ngày 21/5/1985 đã ghi đầy đủ nội dung.

+ Số 261/2017, 232/2017: Công dân đã đăng ký khai sinh, còn Bản chính Giấy khai sinh, sổ đăng ký khai sinh còn lưu.

### 2.2.2. Đăng ký khai tử

Không đảm bảo về thủ tục, thiếu căn cứ thực hiện, cụ thể: Hồ sơ đăng ký khai tử thiếu, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 34 Luật hộ tịch 2014<sup>8</sup>, tổng số 112 trường hợp, cụ thể:

- Đăng ký khai tử không có giấy báo tử hoặc giấy tờ thay thế giấy báo tử: Thị trấn Tân Yên 110 trường hợp (*năm 2016: 73/73 trường hợp; năm 2017: gồm 37/51 trường hợp, các số đăng ký: 03, 08, 09, 11, 12, 17 đến 22, 24 đến 29, 31 đến 50*); xã Thái Hòa 01 trường hợp (*số đăng ký 44/2016*).

- Thiếu Tờ khai đăng ký khai tử: xã Thành Long, 01 trường hợp (*số đăng ký 03/2016*).

### 2.2.3. Đăng ký kết hôn

- Không có giấy tờ chứng minh đủ điều kiện đăng ký kết hôn: Thị trấn Tân Yên 04 trường hợp đăng ký kết hôn mà theo Tờ khai thì một bên nam hoặc nữ hoặc cả hai bên đăng ký lần thứ 2 (*số 68/2016 và 21/2016: Bên nam đăng ký lần 2, số 47/2016: Bên nữ đăng ký lần 2, số 36/2016: Cả hai bên đăng ký lần 2*), vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 18 Luật hộ tịch (như đã nêu ở trên), điều kiện đăng ký kết hôn được quy định tại khoản 1 Điều 8 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 trong đó có “*d*) Việc kết hôn không thuộc một trong

<sup>8</sup> “1. Người có trách nhiệm đi đăng ký khai tử nộp tờ khai theo mẫu quy định và Giấy báo tử hoặc giấy tờ khác thay giấy báo tử cho cơ quan đăng ký hộ tịch”:

các trường hợp cấm kết hôn theo quy định tại các điểm a, b, c và d khoản 2 Điều 5 của Luật này”, khoản 2 Điều 5 quy định: “2. Cấm các hành vi sau đây:

- a) Kết hôn giả tạo, ly hôn giả tạo;
- b) Tảo hôn, cưỡng ép kết hôn, lừa dối kết hôn, cản trở kết hôn;
- c) Người đang có vợ, có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người khác hoặc chưa có vợ, chưa có chồng mà kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng với người đang có chồng, có vợ;
- d) Kết hôn hoặc chung sống như vợ chồng giữa những người cùng dòng máu về trực hệ; giữa những người có họ trong phạm vi ba đời; giữa cha, mẹ nuôi với con nuôi; giữa người đã từng là cha, mẹ nuôi với con nuôi, cha chồng với con dâu, mẹ vợ với con rể, cha dượng với con riêng của vợ, mẹ kế với con riêng của chồng”

#### 2.2.4. Đăng ký nuôi con nuôi

Không đảm bảo về thủ tục, thiếu các văn bản, tài liệu, giấy tờ có liên quan, tổng số 02 trường hợp, cụ thể:

- Thiếu biên bản lấy ý kiến của những người có liên quan: Thị trấn Tân Yên 01 trường hợp (số đăng ký 01/2016), vi phạm quy định tại Điều 20 Luật Nuôi con nuôi<sup>9</sup>

- Thiếu Bản sao Giấy khai sinh của người được nhận làm con nuôi: Thị trấn Tân Yên 01 trường hợp (số đăng ký 02/2016), vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 18 Luật Nuôi con nuôi<sup>10</sup>

#### 2.2.5. Đăng ký nhận cha, mẹ, con

Không đảm bảo về thủ tục, thiếu thông tin, nội dung trong các hồ sơ, cụ thể: Tờ khai đăng ký nhận cha, mẹ con thiếu nội dung phần ý kiến của người mẹ về việc đồng ý cho nhận con: xã Thái Hòa 01 trường hợp (Đăng Văn Thống nhận con là Hà Đặng Mai Trà, số đăng ký 01/2017), vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 25 Luật hộ tịch 2014<sup>11</sup>:

#### 2.2.6. Thay đổi, cải chính hộ tịch, bổ sung hộ tịch

- Xác định việc hộ tịch sai (xã Thái Hòa, 01 trường hợp): Lê Đình Tuấn, số đăng ký khai sinh 12/2011, thay đổi tên, chữ đệm và giới tính thành Lê Minh Hương, số đăng ký thay đổi hộ tịch 15/2016: Công dân đã được cấp Giấy khai sinh thể hiện họ và tên, chữ đệm, giới tính đúng, nhưng cán bộ ghi số

<sup>9</sup> “Ủy ban nhân dân cấp xã nơi nhận hồ sơ có trách nhiệm kiểm tra hồ sơ; trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, tiến hành xong việc lấy ý kiến của những người quy định tại Điều 21 của Luật này.

Việc lấy ý kiến phải lập thành văn bản và có chữ ký hoặc điểm chỉ của người được lấy ý kiến”

<sup>10</sup> : “1. Hồ sơ của người được giới thiệu làm con nuôi trong nước gồm có:

a) Giấy khai sinh...”

<sup>11</sup> “1. Người yêu cầu đăng ký nhận cha, mẹ, con nộp tờ khai theo mẫu quy định...”



sai (*ghi sai tên và giới tính*), công dân có giấy tờ chứng minh mình đã được đăng ký khai sinh đúng (*Giấy chứng sinh cấp lần 1 ngày 14/01/2011, cấp lại lần 2 ngày 21/9/2016*), nhưng UBND xã Thái Hòa không thực hiện việc cải chính hộ tịch (*sửa chữa nội dung ghi số sai*) mà thực hiện việc thu hồi Giấy khai sinh đã được cấp đúng và thực hiện thay đổi tên, chữ đệm, giới tính cho công dân, vi phạm quy định về phạm vi thay đổi hộ tịch quy định tại Điều 26 Luật hộ tịch năm 2014<sup>12</sup>:

- Không có căn cứ để thực hiện cải chính hộ tịch cho công dân, vi phạm quy định về điều kiện cải chính hộ tịch được quy định tại khoản 2 Điều 7 Nghị định số 123/2015/NĐ-CP<sup>13</sup>, tổng số 05 trường hợp, cụ thể:

+ Phòng Tư pháp huyện: 03 trường hợp (*Cải chính ngày, tháng, năm sinh cho công dân từ ngày 29/02/1993 thành 26/3/1993: số trích lục 52/2017; cải chính năm sinh từ năm 1994 thành năm 1995: số trích lục 117/2016; Cải chính phần ghi nội dung người mẹ trong Giấy khai sinh của con từ Trần Thị Nga thành Phạm Thị Nga: số trích lục 11/2016*).

+ Xã Thành Long: 02 trường hợp (*không có căn cứ để thực hiện việc cải chính chữ đệm trong tên của Bố ở Giấy khai sinh của con: số đăng ký 01/2016, 02/2016*)

- Thiếu căn cứ để xác định lại dân tộc cho công dân: 04 trường hợp của Phòng Tư pháp huyện Hàm Yên, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 47 Luật hộ tịch năm 2014<sup>14</sup>, cụ thể:

+ Xác định dân tộc của con theo dân tộc của mẹ đẻ (*dân tộc Kinh sang dân tộc Tày*): Hồ sơ không có giấy tờ thể hiện dân tộc của mẹ (*các số trích lục 13/2017, số 97 và 98 năm 2016*).

+ Xác định dân tộc của con theo dân tộc của mẹ đẻ (*dân tộc Kinh sang dân tộc Tày*) nhưng Giấy khai sinh của mẹ không thể hiện thông tin về dân tộc (*số trích lục 22/2016*).

- Không có căn cứ để thực hiện thay đổi hộ tịch cho công dân, vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 26 Luật hộ tịch 2014<sup>15</sup>, tổng số 05 trường hợp, cụ thể:

---

<sup>12</sup> “1. Thay đổi họ, chữ đệm và tên của cá nhân trong nội dung khai sinh đã đăng ký khi có căn cứ theo quy định của pháp luật dân sự.

2. Thay đổi thông tin về cha, mẹ trong nội dung khai sinh đã đăng ký sau khi được nhận làm con nuôi theo quy định của Luật nuôi con nuôi”

<sup>13</sup> “Cải chính hộ tịch theo quy định của Luật Hộ tịch là việc chỉnh sửa thông tin cá nhân trong Sổ hộ tịch hoặc trong bản chính giấy tờ hộ tịch và chỉ được thực hiện khi có đủ căn cứ để xác định có sai sót do lỗi của công chức làm công tác hộ tịch hoặc của người yêu cầu đăng ký hộ tịch”

<sup>14</sup> “... Trường hợp yêu cầu xác định lại dân tộc thì phải có giấy tờ làm căn cứ chứng minh theo quy định của pháp luật...”

<sup>15</sup> “Thay đổi họ, chữ đệm và tên của cá nhân trong nội dung khai sinh đã đăng ký khi có căn cứ theo quy định của pháp luật dân sự”.

+ Xã Thái Hòa (*thay đổi họ, tên, chữ đệm*): 03 trường hợp (*các số trích lục: 01/2016, 07/2016, 04/2016*).

+ Thị trấn Tân Yên (*thay đổi họ của người con từ họ của người mẹ sang họ của người cha vì chưa thực hiện thủ tục nhận cha con*): 02 trường hợp (*các số trích lục 06 và 09 năm 2016*)

- Không có căn cứ để thực hiện bổ sung hộ tịch cho công dân, vi phạm quy định về thủ tục bổ sung hộ tịch quy định tại khoản 1 Điều 29 Luật hộ tịch năm 2014<sup>16</sup>, tổng số 08 trường hợp, cụ thể:

+ Thị trấn Tân Yên: Không có căn cứ để bổ sung hộ tịch về phần nội dung người cha trong Giấy khai sinh của con (*Chưa làm thủ tục nhận cha, con*): 01 trường hợp (*số đăng ký 08/2016*).

+ Xã Thái Hòa: Không có căn cứ để bổ sung ngày, tháng sinh cho công dân vào sổ đăng ký khai sinh (*Sổ gốc chỉ thể hiện năm sinh, Bản sao Giấy khai sinh được cấp từ sổ gốc thể hiện cả ngày, tháng sinh; số, ngày tháng đăng ký khai sinh thể hiện ở Bản sao không trùng khớp với số, ngày tháng năm cấp ở Sổ gốc*): 05 trường hợp (*các số đăng ký 08/2016: Đặng Văn Thiết, 09/2016: Đặng Thị Thương, 13/2016: Nông Thị Mơ, 11/2016: Lê Thị Hà, 14/2016: Đặng Thị Bé*).

+ Xã Thành Long: Không có căn cứ để thực hiện việc bổ sung thông tin của Bố ở Giấy khai sinh của con: 02 trường hợp (*các số đăng ký 03/2016, 09/2016*).

#### 2.2.7. Việc quản lý, sử dụng phần mềm hộ tịch

Việc cập nhật thông tin các việc nuôi con nuôi, đăng ký khai tử vào phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch chưa đầy đủ (*thị trấn Tân Yên*), vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 60 Luật hộ tịch 2014<sup>17</sup>, gồm: Nuôi con nuôi năm 2016: 02/02 trường hợp; Khai tử: thiếu 01 trường hợp năm 2016.

### 2.3. Công tác chứng thực

#### 2.3.1. Chứng thực chữ ký

- Việc bố trí, phân công công chức tham mưu thực hiện chứng thực chữ ký không đúng quy định (xã Thành Long): Năm 2016, UBND bố trí ông Lương Lâm San là công chức Văn phòng thực hiện nhiệm vụ này, vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 43 Nghị định 23/2015/NĐ-CP<sup>18</sup>

<sup>16</sup> “Người yêu cầu bổ sung hộ tịch nộp tờ khai theo mẫu quy định và giấy tờ liên quan cho cơ quan đăng ký hộ tịch”:

<sup>17</sup> “Các sự kiện hộ tịch của cá nhân ngay sau khi đăng ký vào Sổ hộ tịch đều phải được cập nhật kịp thời, đầy đủ, chính xác vào Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử...”

<sup>18</sup> “3. Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện quản lý nhà nước về chứng thực trong địa phương, có nhiệm vụ, quyền hạn sau đây:

a) Thực hiện các việc chứng thực thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp xã theo quy định tại Nghị định này...

- Nhiều trường hợp là chứng thực chữ ký trong giấy tờ, văn bản là chữ ký của người yêu cầu chứng thực nhưng UBND xã không thực hiện theo trình tự, thủ tục chứng thực chữ ký, không ghi đầy đủ lời chứng theo mẫu quy định: tổng số 86 trường hợp của xã Thành Long (gồm các số chứng thực: 01 đến 51, 62, 63, 77 đến 89, 91 đến 93, 102, 111 đến 113, 188 đến 191, 230 đến 237, 280), vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 24 nghị định số 23/2015/NĐ-CP<sup>19</sup>

Các trường hợp trên, Ủy ban nhân dân xã Thành Long cũng không thực hiện thu lệ phí chứng thực chữ ký theo quy định tại Thông tư 158/201/TT-BTC-BTP ngày 12/10/2015 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định mức thu, chế độ thu nộp và quản lý lệ phí chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, chứng thực hợp đồng, giao dịch mà thu 30.000 đồng/01 trường hợp. Tuy nhiên, toàn bộ số tiền trên Ủy ban nhân dân xã Thành Long đã nộp ngân sách nhà nước nên Đoàn thanh tra không kiến nghị xử lý đối với phần lệ phí thu sai này.

### 2.3.2 Chứng thực Hợp đồng, giao dịch

- Bố trí công chức thực hiện công tác chứng thực hợp đồng, giao dịch không đúng quy định: thị trấn Tân Yên (năm 2016, UBND thị trấn bố trí cả công chức Địa chính - xây dựng và Tư pháp Hộ tịch tham mưu thực hiện chứng thực hợp đồng, giao dịch liên quan đến quyền của người sử dụng đất), vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 43 Nghị định 23/2015/NĐ-CP (như đã nêu tại tiết 2.2 mục 2 phần III Báo cáo này).

+ Ông Lý Văn Chiến, công chức Địa chính – xây dựng: tham mưu thực hiện hợp đồng, giao dịch về mua bán, tặng, cho quyền sử dụng đất.

+ Bà Nguyễn Thị Thu Hoài, công chức Tư pháp - Hộ tịch: tham mưu thực hiện hợp đồng, giao dịch về thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản khác để vay vốn và các hợp đồng, giao dịch khác.

- Lời chứng không đúng mẫu, thiếu nội dung, thiếu thông tin về địa điểm giao kết hợp đồng; Thiếu chữ ký của các bên tham gia hợp đồng, giao dịch và người chứng thực vào các trang của hợp đồng, giao dịch vi phạm quy định tại khoản 4 Điều 36 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP<sup>20</sup>, tổng số 917 trường hợp, cụ thể:

---

Công chức Tư pháp - Hộ tịch giúp Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện các nhiệm vụ quy định tại các Điểm a, b, c, d và e Khoản này...”

<sup>19</sup> “2. Người thực hiện chứng thực kiểm tra giấy tờ yêu cầu chứng thực, nếu thấy đủ giấy tờ theo quy định tại Khoản 1 Điều này, tại thời điểm chứng thực, người yêu cầu chứng thực minh mẫn, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình và việc chứng thực không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 25 của Nghị định này thì yêu cầu người yêu cầu chứng thực ký trước mặt và thực hiện chứng thực như sau:

a) Ghi đầy đủ lời chứng chứng thực chữ ký theo mẫu quy định...”

<sup>20</sup> “Người thực hiện chứng thực ghi lời chứng tương ứng với từng loại hợp đồng, giao dịch theo mẫu quy định; ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu của cơ quan thực hiện chứng thực và ghi vào sổ chứng thực. Đối với hợp đồng, giao dịch có từ 02 (hai) trang trở lên, thì từng trang phải được đánh số thứ tự, có chữ ký của người yêu cầu chứng thực và người thực hiện chứng thực; số lượng trang và lời chứng được ghi tại trang cuối của hợp đồng, giao dịch. Trường hợp hợp đồng, giao dịch có từ 02 (hai) tờ trở lên thì phải đóng dấu giáp lai”

+ Thị trấn Tân Yên: Lời chứng không đúng mẫu, thiếu chữ ký (860/860 hợp đồng thực hiện chứng thực trong năm 2016 và 2017).

+ Xã Thái Hòa: Nội dung lời chứng thiếu thông tin về địa điểm giao kết hợp đồng (số chứng thực 41/2017)

+ Xã Thành Long: Thiếu nội dung “*ký/điểm chỉ trước mặt tôi*”, thiếu chữ ký (56/56 hợp đồng thực hiện chứng thực trong năm 2016 và 2017).

- Hợp đồng chưa đủ điều kiện giao dịch (*không có hoặc chưa có đầy đủ ý kiến của đồng sở hữu đối với tài sản đem thế chấp*), vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 36 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP<sup>21</sup>, tổng số 11 trường hợp, cụ thể:

+ Xã Thành Long: 09 trường hợp, trong đó: Không có ý kiến của đồng sở hữu đối với tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất (*các số chứng thực 06, 07, 10, 11, 18, 22, 34*); chưa có đầy đủ ý kiến đồng ý của các đồng sở hữu tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất (*số chứng thực 24/2016, số 09/2017*).

+ Xã Thái Hòa: 02 trường hợp chưa có đầy đủ ý kiến đồng ý của các đồng sở hữu tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất (*số 50/2017, 45/2017*)

- Chứng thực hợp đồng nhưng Hợp đồng chưa được ký kết (*Chưa có chữ ký của bên B*); Một số hợp đồng thế chấp tài sản do bên A là Ngân hàng soạn thảo sẵn, Ngân hàng không đăng ký chữ ký mẫu nhưng UBND xã thực hiện chứng thực khi không có mặt bên A, vi phạm quy định tại khoản 3 Điều 36 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP<sup>22</sup>, 16 trường hợp xã Thành Long. Cụ thể:

+ Chứng thực hợp đồng nhưng Hợp đồng chưa được ký kết (*Chưa có chữ ký của bên B*): 02 trường hợp (*các số chứng thực 06/2016, 18/2016*)

+ Chứng thực hợp đồng thế chấp tài sản do bên A là Ngân hàng soạn thảo sẵn, Ngân hàng không đăng ký chữ ký mẫu nhưng thực hiện chứng thực khi không có mặt bên A: 16 trường hợp (*các số chứng thực 04 đến 06, 13 đến 16, 18 đến 23, 42*).

- Hồ sơ chứng thực thiếu giấy tờ bắt buộc phải lưu như Chứng minh nhân dân, giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng... vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 36 Nghị định số 23/2015/NĐ-CP<sup>23</sup>, tổng số 36 trường hợp của thị

---

<sup>21</sup> “Người thực hiện chứng thực kiểm tra giấy tờ trong hồ sơ yêu cầu chứng thực, nếu hồ sơ đầy đủ, tại thời điểm chứng thực các bên tham gia hợp đồng, giao dịch tự nguyện, minh mẫn và nhận thức, làm chủ được hành vi của mình thì thực hiện chứng thực”

<sup>22</sup> “Các bên tham gia hợp đồng, giao dịch phải ký trước mặt người thực hiện chứng thực. Trường hợp người có thẩm quyền giao kết hợp đồng của các tổ chức tín dụng, doanh nghiệp đã đăng ký chữ ký mẫu tại cơ quan thực hiện chứng thực thì có thể ký trước vào hợp đồng; người thực hiện chứng thực phải đối chiếu chữ ký của họ trong hợp đồng với chữ ký mẫu trước khi thực hiện chứng thực, nếu nghi ngờ chữ ký trong hợp đồng khác với chữ ký mẫu thì yêu cầu người đó ký trước mặt”.

<sup>23</sup> “1. Người yêu cầu chứng thực nộp 01 (một) bộ hồ sơ yêu cầu chứng thực, gồm các giấy tờ sau đây:

a) Dự thảo hợp đồng, giao dịch;

b) Bản sao Giấy chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu còn giá trị sử dụng của người yêu cầu chứng thực;

trấn Tân Yên (Các hợp đồng do công chức Địa chính - Xây dựng tham mưu thực hiện): 25 trường hợp thiếu chứng minh nhân dân (các số chứng thực 01 đến 05, 07 đến 21, 76, 77, 79, 85, 88, năm 2016); 11 trường hợp thiếu cả chứng minh nhân dân và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (các số chứng thực 28, 34, 36, 39, 40, 42 đến 45, 59, 60 năm 2016).

**\* Trách nhiệm này thuộc về**

- Người có trách nhiệm tham mưu thực hiện:

+ Phòng Tư pháp huyện: Lãnh đạo và chuyên viên được giao nhiệm vụ tham mưu.

+ Công chức Tư pháp - Hộ tịch thị trấn Tân Yên và các xã Thái Hòa, Thành Long thuộc huyện Hàm Yên: Bà Nguyễn Thị Thu Hoài, nguyên là công chức Tư pháp - Hộ tịch, bà La Thị Thu Hiền (thị trấn Tân Yên), bà Nguyễn Thị Quyên (xã Thái Hòa), bà Nguyễn Thị Hiền (xã Thành Long)

Riêng đối với thị trấn Tân Yên, trách nhiệm này còn thuộc về ông Lý Văn Chiến, công chức Địa chính – xây dựng (năm 2016 được giao tham mưu thực hiện chứng thực hợp đồng, giao dịch về mua bán, tặng, cho quyền sử dụng đất); đối với xã Thành Long, trách nhiệm này còn thuộc về ông Lương Lâm San, công chức Văn phòng Ủy ban nhân dân xã (Năm 2016 được giao tham mưu thực hiện chứng thực chữ ký)

- Người có thẩm quyền ký cấp các giấy tờ hộ tịch cho người dân có sai sót: Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Yên và các xã Thái Hòa, Thành Long, Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên

- Người có trách nhiệm quản lý: Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Yên và các xã Thái Hòa, Thành Long thuộc huyện Hàm Yên.

#### **IV. KẾT LUẬN, KIẾN NGHỊ**

Căn cứ kết quả thanh tra, Sở Tư pháp kết luận:

##### **1. Kiến nghị Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên:**

**1.1.** Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo kiểm tra, giám sát Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân các xã tổ chức thực hiện đúng quy định của pháp luật trong việc đăng ký, quản lý hộ tịch và chứng thực trên địa bàn.

**1.2.** Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên:

---

c) Bản sao giấy chứng nhận quyền sở hữu, quyền sử dụng hoặc bản sao giấy tờ thay thế được pháp luật quy định đối với tài sản mà pháp luật quy định phải đăng ký quyền sở hữu, quyền sử dụng trong trường hợp hợp đồng, giao dịch liên quan đến tài sản đó...”

- Chỉ đạo tổ chức, cá nhân nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc ký cấp các giấy tờ hộ tịch không đúng quy định.

-. Chỉ đạo Phòng Tư pháp huyện Hàm Yên: Tăng cường công tác kiểm tra việc thực hiện công tác chứng thực, hộ tịch trên địa bàn; thường xuyên hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ, trao đổi kinh nghiệm, nâng cao chất lượng thực hiện nhiệm vụ, năng lực chuyên môn và trình độ của công chức Tư pháp - Hộ tịch cho cấp ủy, chính quyền địa phương; có biện pháp xử lý kịp thời đối với các vấn đề phát sinh trong quản lý, sử dụng phần mềm hộ tịch. Nghiên cứu kỹ quy định của pháp luật, tích cực, chủ động trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân huyện thực hiện và chỉ đạo thực hiện công tác chứng thực, quản lý và đăng ký hộ tịch trên địa bàn, tránh để xảy ra sai sót.

## **2. Đối với các đơn vị được thanh tra**

### **2.1. Phòng Tư pháp huyện Hàm Yên**

- Rút kinh nghiệm trong việc để xảy ra sai sót nêu trên mà Đoàn thanh tra đã chỉ ra.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên chỉ đạo thị trấn Tân Yên, xã Thái Hòa, xã Thành Long nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc để xảy ra các sai sót, tồn tại, hạn chế trong công tác chứng thực, công tác hộ tịch trên địa bàn, khắc phục kịp thời những hạn chế, sai sót được phát hiện qua công tác thanh tra (*như nội dung phần “Sai sót, tồn tại, hạn chế”*).

- Căn cứ quy định tại điểm h khoản 1 Điều 70 Luật hộ tịch, tham mưu Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên thu hồi, hủy bỏ giấy tờ hộ tịch do Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn cấp sai. Cụ thể:

+ Thị trấn Tân Yên: 03 trường hợp đăng ký lại việc sinh (*các số đăng ký 71/2016, 110/2016, 196/2016*)

+ Xã Thái Hòa: 05 trường hợp đăng ký lại việc sinh (*các số đăng ký 202/2016, 85/2016, 172/2016, 08/2016, 95/2016*).

+ Xã Thành Long: 07 trường hợp đăng ký lại việc sinh (*các số đăng ký 108/2016, 15/2016, 28/2016, 27/2016, 32/2016, 261/2017, 232/2017*)

### **2.2. Ủy ban nhân dân thị trấn Tân Yên, các xã Thái Hòa, Thành Long:**

(1) Nghiêm túc rút kinh nghiệm trong việc quản lý và thực hiện công tác chứng thực, công tác quản lý và đăng ký hộ tịch đã để xảy ra sai sót: không thực hiện đúng quy định về trình tự, thủ tục chứng thực chữ ký; việc lập sổ, ghi sổ, lưu hồ sơ chứng thực hợp đồng, giao dịch; việc thực hiện chứng thực thiếu chữ ký của người yêu cầu chứng thực và người thực hiện chứng thực; việc bố trí, phân công công chức tham mưu thực hiện công tác chứng thực không đúng quy định, khắc phục ngay tình trạng sai sót trên.

(2) Chủ động khắc phục những hạn chế, sai sót, cụ thể:

- Thị trấn Tân Yên:

+ Bổ sung Giấy chứng sinh đúng quy định đối với 02 trường hợp đăng ký khai sinh căn cứ Giấy chứng sinh phô tô (số đăng ký 129/2016 và 282/2017)

+ Bổ sung giấy tờ chứng minh đủ điều kiện đăng ký kết hôn đối với trường hợp mà một bên nam hoặc nữ kết hôn lần thứ 2: 04 trường hợp (các số đăng ký 68/2016, 21/2016, 47/2016, 36/2016)

+ Bổ sung đầy đủ giấy tờ bắt buộc phải lưu trong hồ sơ chứng thực hợp đồng: Thiếu CMND (các số chứng thực 01 đến 05, 07 đến 21, 76, 77, 79, 85, 88, năm 2016); Thiếu cả CMND và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (các số chứng thực 28, 34, 36, 39, 40, 42 đến 45, 59, 60 năm 2016)

- Xã Thái Hòa:

+ Thông báo các đồng sở hữu biết tài sản chung là quyền sử dụng đất đã đem thế chấp (các số chứng thực 45 và 50 năm 2017)

- Xã Thành Long:

+ Thông báo các đồng sở hữu biết tài sản chung là quyền sử dụng đất đã đem thế chấp (các số chứng thực 06, 07, 11, 18, 22, 34, 24 năm 2016 và số 09/2017)

+ Bổ sung đầy đủ chữ ký của các bên tham gia hợp đồng (các số chứng thực 06/2016, 18/2016)

(3) Sau khi Ủy ban nhân dân huyện Hàm Yên có Quyết định thu hồi, hủy bỏ các giấy tờ hộ tịch đã cấp cho công dân không đúng quy định, hướng dẫn công dân làm thủ tục và đăng ký hộ tịch cho công dân theo quy định của Luật hộ tịch năm 2014.

(4) Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về công tác chứng thực; công tác quản lý và đăng ký hộ tịch; chấp hành nghiêm túc chế độ thống kê, thông tin báo cáo định kỳ theo quy định và đột xuất theo yêu cầu.

(5) Niêm yết Kết luận này tại trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân thị trấn và Ủy ban nhân dân xã trong thời gian 15 ngày liên tục, kể từ khi nhận được Kết luận theo quy định của Luật Thanh tra và Nghị định số 86/2011/NĐ-CP ngày 22/9/2011 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thanh tra.

**3. Giao các phòng chuyên môn thuộc Sở tham mưu văn bản chấn chỉnh, hướng dẫn nghiệp vụ công tác chứng thực, công tác hộ tịch nhất là những nội dung có nhiều sai sót được phát hiện qua công tác thanh tra, nhằm nâng cao chất lượng công tác quản lý trên địa bàn toàn tỉnh. Cụ thể:**

- Phòng Hành chính tư pháp: Tham mưu văn bản chấn chỉnh, hướng dẫn nghiệp vụ công tác hộ tịch nói chung trên địa bàn toàn tỉnh. Qua đó rút kinh nghiệm và tránh những sai sót đã được phát hiện qua việc thanh tra thực tế đối với các đơn vị như đã nêu tại phần III Báo cáo này.

- Phòng Bổ trợ tư pháp: Tham mưu chấn chỉnh công tác chứng thực qua công tác thanh tra, đề xuất kiến nghị cơ quan có thẩm quyền đối với những vướng mắc, bất cập trong quá trình thực hiện công tác chứng thực tại cơ sở.

#### 4. Giao Thanh tra Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc thực hiện Kết luận này.

Trên đây là Kết luận thanh tra công tác chứng thực, công tác quản lý và đăng ký hộ tịch đối với Phòng Tư pháp huyện Hàm Yên, thị trấn Tân Yên và các xã: Thái Hòa, Thành Long thuộc huyện Hàm Yên./.

#### Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy; (Báo cáo)
- Thanh tra tỉnh;
- Giám đốc Sở (Báo cáo);
- Các PGĐ Sở;
- Huyện ủy Hàm Yên;
- HUBND, UBND huyện Hàm Yên (Phối hợp);
- Phòng HCTP, BTTP;
- Phòng Tư pháp huyện Hàm Yên;
- UBND TT Tân Yên, các xã (Thực hiện)  
Thái Hòa, Thành Long;
- Trang TTĐT Sở Tư pháp;
- Lưu VT, ĐTTr (02b).

**KT.GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC**



**Đặng Thị Thanh Hương**